

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1280/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa:

* **Nguyên đơn**: Bà **Huyền Tôn Nữ Tịnh T** – sinh năm 1991

Địa chỉ: TĐS 941 TBD 02 Tổ 1, VD, xã Vĩnh Hiệp, thành phố NT, tỉnh K.

* **Bi đơn**: Ông **Nguyễn Gia K** – sinh năm 1986

Địa chỉ: 15/1 TND, phường PT, thành phố NT, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Huyền Tôn Nữ Tịnh T** và ông **Nguyễn Gia K**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Giao 01 (một) con chung là cháu **Nguyễn Phước Kiến V** - sinh ngày 19/02/2019 cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và được tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. *Về tài sản chung*: Không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà T và ông K, mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà T tự nguyện nộp thay án phí cho ông K. Như vậy, bà T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002777 ngày 31/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT. Hoàn lại cho bà T số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. NT (2 bản);
- Chi cục THA dân sự Tp. NT;
- Tòa án nhân dân tỉnh K;
- UBND phường PT, Tp. NT
(Số 47, ngày 17/7/2017);
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đàm Thị Bích Ngọc